



## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

| STT      | Nội dung nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                          | Cơ quan chủ trì                                                        | Cơ quan phối hợp                                                                       | Kết quả dự kiến                               | Thời hạn                    |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>I</b> | <b>Nâng cao nhận thức, năng lực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, gia đình, trẻ em và cá nhân có liên quan</b>                                                                                       |                                                                        |                                                                                        |                                               |                             |
| 1.1      | Thực hiện lấy ý kiến trẻ em trong quá trình xây dựng kế hoạch, chính sách liên quan đến trẻ em.                                                                                                      | Sở Y tế;<br>UBND các xã,<br>phường, đặc khu                            | Các sở, ban, ngành<br>hội đoàn thể có liên<br>quan.                                    | Kế hoạch/Văn bản<br>được phê<br>duyet/Báo cáo | Thường<br>xuyên<br>hàng năm |
| 1.2      | Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em cấp xã, công tác viên trẻ em, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em. | Sở Y tế;<br>UBND các xã,<br>phường, đặc khu                            | Các sở, ban, ngành<br>hội đoàn thể có liên<br>quan.                                    | Kế hoạch/Văn bản<br>phê duyệt/Báo cáo         | Thường<br>xuyên<br>hàng năm |
| 1.3      | Tổ chức truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, Đội và học sinh trong trường học, phát triển học liệu điện tử.                      | Sở Giáo dục và Đào<br>tạo;<br>UBND các xã,<br>phường, đặc khu          | Tỉnh đoàn,<br>các sở, ban, ngành<br>hội đoàn thể có liên<br>quan                       | Kế hoạch/Văn bản<br>phê duyệt/Báo cáo         | Thường<br>xuyên<br>hàng năm |
| 1.4      | Tổ chức truyền thông, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, báo chí, công chức thực hiện công tác gia đình và thành viên gia đình.                                            | Sở Văn hóa, Thể thao<br>và Du lịch;<br>UBND các xã,<br>phường, đặc khu | Các sở, ban, ngành<br>hội đoàn thể có liên<br>quan.                                    | Kế hoạch/Văn bản<br>phê duyệt/Báo cáo         | Thường<br>xuyên<br>hàng năm |
| 1.5      | Tổ chức truyền thông, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực trong hệ thống nhà thiếu nhi, hệ thống tổ chức Đoàn, Đội các cấp.                                                                         | Tỉnh đoàn Quảng<br>Ngãi                                                | Các sở, ban, ngành<br>hội đoàn thể có liên<br>quan;<br>UBND các xã,<br>phường, đặc khu | Kế hoạch/Văn bản<br>phê duyệt/Báo cáo         | Thường<br>xuyên<br>hàng năm |

|                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   |                                                                                                       |                                                                                       |                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1.6                                                                                                                       | Tổ chức truyền thông, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ Hội viên; chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng cung cấp thông tin phù hợp với độ tuổi và mức độ trưởng thành của trẻ; lắng nghe, tham vấn, tôn trọng và phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em cho cán bộ Hội Phụ nữ các cấp, chi hội trưởng, cộng tác viên, tuyên truyền viên. | Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh                                         | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan;<br>UBND các xã, phường, đặc khu                         | Kế hoạch/Văn bản phê duyệt/Báo cáo                                                    | Thường xuyên hằng năm |
| 1.7                                                                                                                       | Tổ chức truyền thông, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo; người có uy tín, già làng, trưởng bản trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số... liên quan đến công tác trẻ em.                                                                                                                                      | Sở Dân tộc và Tôn giáo                                            | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan;<br>UBND các xã, phường, đặc khu                         | Kế hoạch/Văn bản phê duyệt/Báo cáo                                                    | Thường xuyên hằng năm |
| <b>II. Duy trì, phát triển, bảo đảm thực chất và nâng cao chất lượng các hoạt động, mô hình có sự tham gia của trẻ em</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   |                                                                                                       |                                                                                       |                       |
| 2.1                                                                                                                       | Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: Diễn đàn trẻ em; Tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em; Câu lạc bộ quyền trẻ em.                                                                                                                                                                                                                              | Sở Y tế;<br>UBND các xã, phường, đặc khu.                         | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan;<br>UBND các xã, phường, đặc khu                         | Văn bản hướng dẫn ( <i>Hoàn thành năm 2027</i> ); Báo cáo kết quả ( <i>hằng năm</i> ) | Thường xuyên hằng năm |
| 2.2                                                                                                                       | Hướng dẫn triển khai mô hình: Đối thoại học đường; Diễn đàn trẻ em trong cơ sở giáo dục; Chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện trong trường học.                                                                                                                                                                                    | Sở Giáo dục và Đào tạo;<br>UBND các xã, phường, đặc khu.          | Tỉnh đoàn, các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan;<br>UBND các xã, phường, đặc khu              | Văn bản hướng dẫn ( <i>Hoàn thành năm 2027</i> ); Báo cáo kết quả ( <i>hằng năm</i> ) | Thường xuyên hằng năm |
| 2.3                                                                                                                       | Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em" phù hợp với thực tiễn.                                                                                                                                                                                                                                                 | Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;<br>UBND các xã, phường, đặc khu. | Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Văn bản hướng dẫn ( <i>Hoàn thành năm 2027</i> ); Báo cáo kết quả ( <i>hằng năm</i> ) | Thường xuyên hằng năm |

|            |                                                                                                                                                      |                                                                                                         |                                                                            |                                                                                       |                       |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 2.4        | Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: Phiên họp gia đình Hội đồng nhân dân trẻ em, Hội đồng trẻ em.                                             | Tỉnh đoàn Quảng Ngãi                                                                                    | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Văn bản hướng dẫn ( <i>Hoàn thành năm 2027</i> ); Báo cáo kết quả ( <i>hằng năm</i> ) | Thường xuyên hằng năm |
| 2.5        | Hướng dẫn triển khai và nhân rộng Chương trình "Mẹ đỡ đầu", mô hình "Góc nữ sinh".                                                                   | Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh                                                                               | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Văn bản hướng dẫn ( <i>Hoàn thành năm 2027</i> ); Báo cáo kết quả ( <i>hằng năm</i> ) | Thường xuyên hằng năm |
| <b>III</b> | <b>Tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em</b>                                                                              |                                                                                                         |                                                                            |                                                                                       |                       |
| 3.1        | Tăng cường thông tin, tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách, kết quả và mô hình tốt của Việt Nam trong thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em | Sở Ngoại vụ                                                                                             | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Báo cáo kết quả hoạt động ( <i>hằng năm</i> )                                         | Thường xuyên hằng năm |
| 3.2        | Tích cực huy động nguồn lực, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ theo quy định của pháp luật hỗ trợ để thực hiện quyền tham gia của trẻ em.            | Sở Ngoại vụ, Sở Y tế                                                                                    | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Báo cáo kết quả hoạt động ( <i>hằng năm</i> )                                         | Thường xuyên hằng năm |
| <b>IV</b>  | <b>Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình</b>                                                                                      |                                                                                                         |                                                                            |                                                                                       |                       |
| 4.1        | Kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, mô hình về quyền tham gia của trẻ em; xử lý vi phạm.                                                  | Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh. | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Báo cáo kết quả hoạt động ( <i>hằng năm</i> )                                         | Thường xuyên hằng năm |
| 4.2        | Theo dõi, đánh giá kết quả, hiệu quả tác động của Chương trình trên toàn tỉnh.                                                                       | Sở Y tế                                                                                                 | Các sở, ban, ngành hội đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu | Báo cáo kết quả hoạt động ( <i>hằng năm</i> )                                         | Thường xuyên hằng năm |